MARKET INSIGHTS REPORTS

28/08/2023

ĐỘNG LỰC BỨT PHÁ TỚI TỪ VỐN HÓA LỚN

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch "Long White Candle". Khối lượng giao dịch giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Giá tăng khối lượng giao dịch giảm không phải là mô hình tốt.

Các điểm cần lưu ý: (i) Vn-Index đã phục hồi tốt từ khu vực đường hỗ trợ động MA(50) – Đây vẫn là tín hiệu tốt. (ii) Về lý thuyết chúng ta đang trong pha điều chỉnh giảm giá của thị trường. Câu chuyện tiếp theo là tìm điểm hỗ trợ tiềm năng mà thị trường có thể tạo đáy. Các mốc hỗ trợ tiềm năng là từ 1,100 – 1,160 điểm (Tương ứng với vùng hỗ trợ của sóng giảm 4 theo sóng Elliot. Chúng tôi lưu ý giới hạn tăng điểm của sóng B sẽ là 1,210 điểm và do vậy nhà đầu tư cần thận trọng khi chỉ sốt tiến về khu vực kháng cự này. (iii) Trong giai đoạn này sẽ có khoảng 10% số mã sẽ tiếp tục phá đỉnh và cũng có khoảng 10 – 20% số mã sẽ tiếp tục phá đáy. CTR là mã mới nhất thiết lập mốc đỉnh cao mới kể từ đáy 11/2022…Xu hướng chung cho thấy vẫn có một bộ phận nhỏ các mã trên thị trường bước vào đà tăng giá tốt. Do vậy, chú trọng mã vẫn quan trọng hơn nhìn chỉ số lúc này. (iv) Tỷ giá đã đạt mốc cao nhất hơn 1 tháng qua khi vượt lên trên mốc 24,000 đ và điều này khiến khối ngoại đang bán ròng mạnh hơn – Tín hiệu tiêu cực lúc này. (v) Thanh khoản thu hẹp là mô hình thường thấy mỗi khi thị trường bước vào kỳ nghỉ lễ dài. Do vậy, dựa trên thanh khoản rất khó xác định xu hướng chính xác của thị trường lúc này.

Theo phương pháp phân tích "Price Action" với VN30 chúng ta có 09 mã cho tín hiệu mua, 01 mã cho tín hiệu bán, 20 mã cho tín hiệu đi ngang. VNM, VCB, TPB, TCB, SAB, GAS, SSI, FPT, MWG…cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 50% và 47.61% giá đóng cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số sẽ giao dịch giằng co không rõ xu hướng với giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch đầu tuần. Kháng cự là 1,210 điểm. Hỗ trợ là 1,150 điểm.

Hỗ trợ và kháng cự cổ phiếu trong ngày (EOD)

Các cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến trong ngày

Danh mục cổ phiếu đáng quan tâm vào ngày mai

Biểu đồ trong ngày:

- BRICS cộng: Quan hệ đối tác bình đẳng của những người không bình đẳng? ;

TTCK Mỹ: Dự báo các chỉ số sẽ tăng điểm vào phiên giao dịch tối nay.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY

ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	571
Số cổ phiếu không có giao dịch	40
Số cổ phiếu tăng giá	419 / 68.58%
Số cổ phiếu giảm giá	90 / 14.73%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	102 / 16.69%

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	235
Số cổ phiếu không có giao dịch	96
Số cổ phiếu tăng giá	110 / 33.23%
Số cổ phiếu giảm giá	74 / 22.36%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	147 / 44.41%

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	362
Số cổ phiếu không có giao dịch	497
Số cổ phiếu tăng giá	187 / 21.77%
Số cổ phiếu giảm giá	91 / 10.59%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	581 / 67.64%

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	45,155,923	44,001,154	1,154,769
% KL toàn thị trường	5,11%	4,98%	
Giá trị	1484,43 tỷ	1348,49 tỷ	135,94 tỷ
% GT toàn thị trường	8,63%	7,84%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	1,292,894	1,434,418	-141,524
% KL toàn thị trường	1,07%	1,19%	
Giá trị	29,31 tỷ	40,79 tỷ	-11,48 tỷ
% GT toàn thị trường	3,69%	5,14%	

UPCOM

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	224,694	387,449	-162,755
% KL toàn thị trường	0,39%	0,67%	
Giá trị	5,55 tỷ	20,37 tỷ	-14,82 tỷ
% GT toàn thị trường	1,00%	3,68%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG (TT)

TỐP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	1,378,300	87,000	800 (0.93%)	14.95	3.20	5,821	486,251
2	VIC	16,715,600	64,700	1,200 (1.89%)	27.33	1.79	2,367	246,762
3	VHM	5,223,400	54,700	600 (1.11%)	8.26	1.40	6,621	238,184
4	BID	740,300	45,400	200 (0.44%)	14.53	2.01	3,125	229,657
5	GAS	687,500	103,200	1,800 (1.78%)	13.49	2.93	7,649	197,520
6	VNM	5,466,800	77,900	3,000 (4.01%)	21.45	4.44	3,632	162,808
7	HPG	22,819,800	26,850	900 (3.47%)	18.49	1.60	1,452	156,127
8	CTG	5,411,300	31,150	0 (0%)	8.92	1.27	3,491	149,699
9	VPB	11,608,800	20,300	100 (0.5%)	7.47	1.27	2,718	136,278
10	TCB	4,017,200	34,000	350 (1.04%)	5.94	0.98	5,725	119,586

TỐP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI CHỈ SỐ VN-INDEX

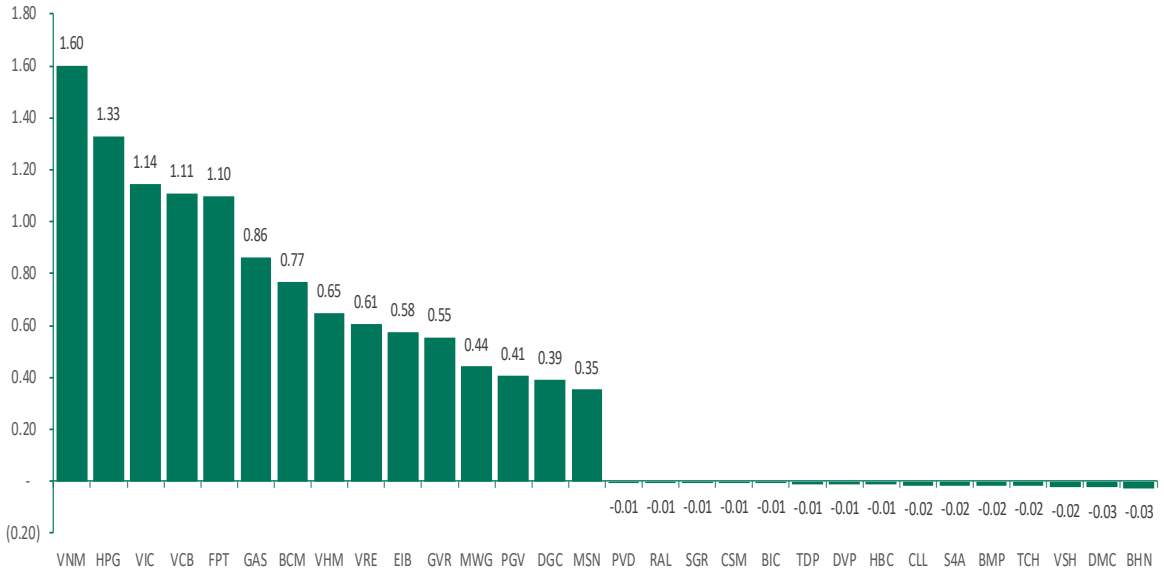

TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH TRONG NGÀY

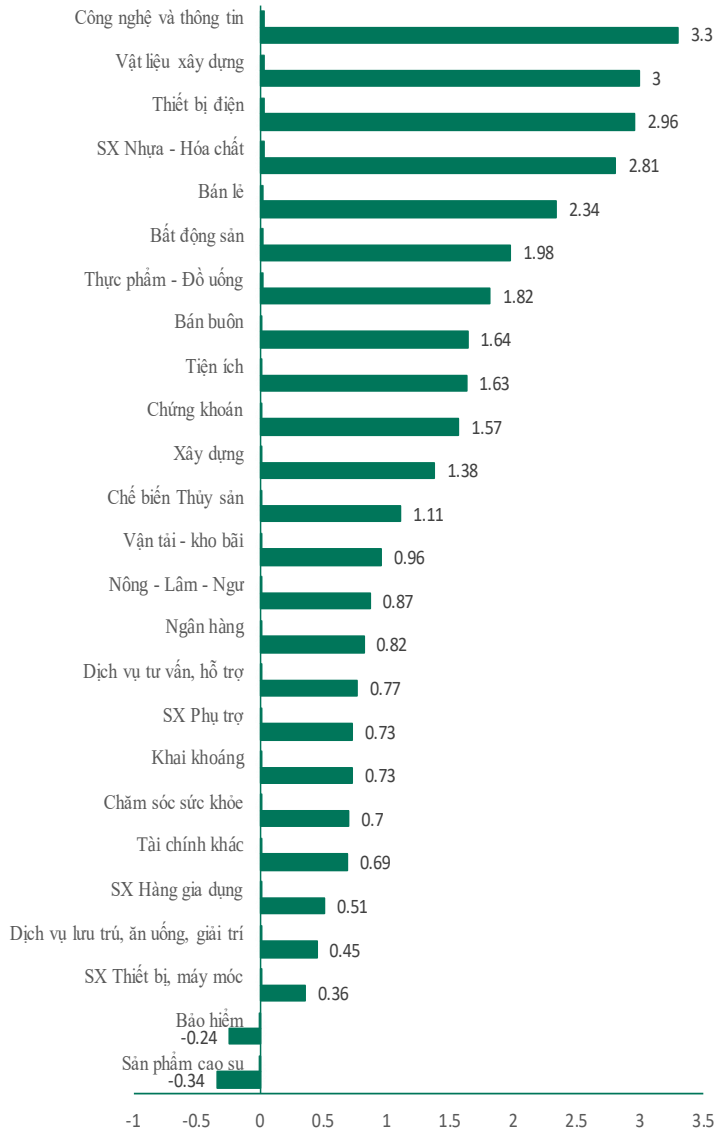

TTCK VIỆT NAM: Động lực bứt phá tới từ vốn hóa lớn

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 18.35 điểm (+ 1.55%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Công nghệ thông tin, vật liệu xây dựng, thiết bị điện, sản xuất nhựa hóa chất, bán lẻ, bất động sản, thực phẩm đồ uống, bán buôn… là nhóm tăng giá nhiều nhất trên sàn trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như FPT, CTR, HPG, HSG, NKG, HT1, GEX, CAV, GVR, DGC, DCM, DPM, VNM, MSN, SAB, DGW…Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) FPT tăng giá trong ngày:
- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: "White Candle";
- ✓ Giá tăng kèm theo sự gia tăng của khối lượng – Tín hiệu tốt;
- ✓ Dải băng mở ra hỗ trợ giá lên – Tín hiệu tốt;
- ✓ Với những nhà đầu tư đang nắm giữ cổ phiếu này có thể đặt lệnh Trailling Stop để nuôi lãi chạy thay vì tập trung đoán đỉnh cổ phiếu;
- ✓ Giá mục tiêu sóng 3 hiện tại là 98 và sóng 4 điều chỉnh có hỗ trợ là 83 – 88;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 61%;

(ii) HSG tăng giá trong ngày:
- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: "Big Candle";
- ✓ Giá phục hồi từ hỗ trợ động MA(50) – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Failure Swing cảnh báo sự đảo chiều – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Cổ phiếu vượt kháng cự MA(20)- Tín hiệu tích cực;
- ✓ Xuất khẩu ngành thép tháng 7 tăng 66% trong đó khối doanh nghiệp trong nước tăng hơn 30% cùng với đó là sản lượng tiêu thụ tôn mạ, thép ống ở mức cao có thể là thông tin hỗ trợ giúp HSG giao dịch tốt khi vẫn duy trì mô hình tăng giá;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 51%;

(iii) DGC tăng giá trong ngày:
- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: "Long White Candle";
- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng 5 tăng giá với mục tiêu giá từ 84 – 105;
- ✓ Giá phốt pho vàng tăng hơn 20% trong giai đoạn qua đó giúp kỳ vọng lợi nhuận của DGC sẽ tăng trưởng trở lại trong giai đoạn tới là thông tin thúc đẩy giá cổ phiếu thiết lập mốc cao mới kể từ tháng 11/2023;
- ✓ Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu này khi giá điều chỉnh;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 57%;

(iv) VNM tăng giá trong ngày:
- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: "Black Opening Marubozu";
- ✓ Giá thiết lập mốc cao mới kể từ tháng 11 – Tín hiệu tốt;
- ✓ Cổ phiếu đã hoàn thành mô hình củng cố và bước vào nhịp sóng đẩy tăng giá tiếp;
- ✓ Giá mục tiêu hiện tại là vùng giá 85;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 59%;

(v) DGW tăng giá trong ngày:
- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: "White Candle";
- ✓ Giá phục hồi tốt từ MA(50) cho thấy xu hướng tăng giá ngắn hạn vẫn hiện hữu;
- ✓ Sau khi hoàn thành mô hình ABC của sóng 4, cổ phiếu đang bước vào sóng 5 với giá mục tiêu từ 65 – 75;
- ✓ Nhu cầu tiêu thụ mùa tựu trường cùng với chính sách giảm thuế VAT 2% và việc mở bán Iphone 15 trong giai đoạn tới là động lực thúc đẩy đà tăng giá của cổ phiếu;
- ✓ Dải băng mở ra hỗ trợ đà tăng của giá – Tín hiệu tốt;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 53%;

(vi) DPM tăng giá trong ngày:
- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: "Long Black Candle";
- ✓ Giá phục hồi từ MA(50) – Tín hiệu tốt;
- ✓ Giá phân bón trên thị trường thế giới tăng giá khiến nhà đầu tư kỳ vọng vào đà tăng giá của cổ phiếu. Tuy nhiên, chúng tôi lưu ý giá xuất khẩu phân bón tính tới tháng 7/2023 vẫn ở mức thấp. Theo chu kỳ, giá phân bón thực tế có lẽ chỉ điều chỉnh vào giai đoạn tháng 9 – 10 nhưng giá cũng sẽ không cao do Trung Quốc đang tăng cường xuất khẩu phân bón;
- ✓ Giá cổ phiếu đang ở hỗ trợ sóng 4 – Sóng 5 tăng giá có mục tiêu giá là 40;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 58%;

(2) Sản phẩm cao su, bảo hiểm… là nhóm giả giá nhiều nhất trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như CSM, PVI, VNR, MIG, BIC …Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) BIC giảm giá trong ngày:
- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: "Black Closing Marubozu";
- ✓ Phân kỳ dương giữa giá và MACD cảnh báo sự đảo chiều – Tín hiệu tốt;
- ✓ Dải băng dưới đang mở ra hỗ trợ giá xuống – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ Trong mô hình giao dịch này, nhà đầu tư nên chờ đợi MACD cho tín hiệu mua vào để mở trạng thái mua;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 62%;

(ii) MIG giảm giá trong ngày:
- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: "Doji";
- ✓ Giá nằm dưới MA(50) – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ Giá trong sóng 3 giảm giá với giá mục tiêu 16;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 68%;

Phân tích kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch "Long White Candle". Khối lượng giao dịch giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Giá tăng khối lượng giao dịch giảm không phải là mô hình tốt.

Các điểm cần lưu ý: (i) Vn-Index đã phục hồi tốt từ khu vực đường hỗ trợ động MA(50) – Đây vẫn là tín hiệu tốt. (ii) Về lý thuyết chúng ta đang trong pha điều chỉnh giảm giá của thị trường. Câu chuyện tiếp theo là tìm điểm hỗ trợ tiềm năng mà thị trường có thể tạo đáy. Các mốc hỗ trợ tiềm năng là từ 1,100 – 1,160 điểm (Tương ứng với vùng hỗ trợ của sóng giảm 4 theo sóng Elliot. Chúng tôi lưu ý giới hạn tăng điểm của sóng B sẽ là 1,210 điểm và do vậy nhà đầu tư cần thận trọng khi chỉ sốt tiến về khu vực kháng cự này. (iii) Trong giai đoạn này sẽ có khoảng 10% số mã sẽ tiếp tục phá đỉnh và cũng có khoảng 10 – 20% số mã sẽ tiếp tục phá đáy. CTR là mã mới nhất thiết lập mốc đỉnh cao mới kể từ đáy 11/2022…Xu hướng chung cho thấy vẫn có một bộ phận nhỏ các mã trên thị trường bước vào đà tăng giá tốt. Do vậy, chú trọng mã vẫn quan trọng hơn nhìn chỉ số lúc này. (iv) Tỷ giá đã đạt mốc cao nhất hơn 1 tháng qua khi vượt lên trên mốc 24,000 đ và điều này khiến khối ngoại đang bán ròng mạnh hơn – Tín hiệu tiêu cực lúc này. (v) Thanh khoản thu hẹp là mô hình thường thấy mỗi khi thị trường bước vào kỳ nghỉ lễ dài. Do vậy, dựa trên thanh khoản rất khó xác định xu hướng chính xác của thị trường lúc này.

Theo phương pháp phân tích "Price Action" với VN30 chúng ta có 09 mã cho tín hiệu mua, 01 mã cho tín hiệu bán, 20 mã cho tín hiệu đi ngang. VNM, VCB, TPB, TCB, SAB, GAS, SSI, FPT, MWG…cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 50% và 47.61% giá đóng cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số sẽ giao dịch giằng co không rõ xu hướng với giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch đầu tuần. Kháng cự là 1,210 điểm. Hỗ trợ là 1,150 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index

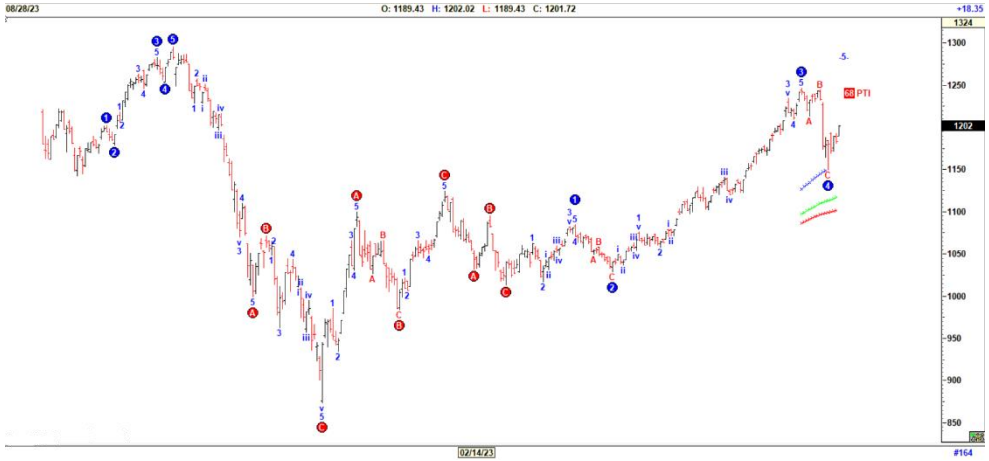

Biểu đồ cổ phiếu DGW

HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	506.69	505.35	508.02	NO	512.01	514.68	520	522.67	504.02	498.7	496.03	490.71
HNXINDEX	243.72	243.13	244.3	NO	246.14	247.41	249.83	251.1	242.45	240.03	238.76	236.34
UPINDEX	91.48	91.35	91.6	NO	92	92.28	92.8	93.08	91.2	90.68	90.4	89.88
VN30	1208.7	1206.3	1211	NO	1218.3	1223.3	1232.9	1237.9	1203.7	1194.1	1189.2	1179.5
VNINDEX	1197.7	1195.7	1199.7	NO	1206	1210.3	1218.6	1222.9	1193.4	1185.1	1180.8	1172.5
VNXALL	1918.9	1913.6	1924.2	NO	1940.1	1950.7	1971.9	1982.5	1908.3	1887.1	1876.5	1855.3
VN30F1M	1207.8	1206.3	1209.4	NO	1217.6	1224.1	1233.9	1240.4	1201.3	1191.5	1185	1175.2
VN30F1Q	1204.8	1203	1206.7	NO	1213.7	1218.9	1227.8	1233	1199.6	1190.7	1185.5	1176.6
VN30F2M	1205.7	1204.1	1207.4	NO	1215	1220.9	1230.2	1236.1	1199.8	1190.5	1184.6	1175.3
VN30F2Q	1196	1193.5	1198.5	NO	1206	1211	1221	1226	1191	1181	1176	1166
ACB	22.03	22.03	22.04	YES	22.12	22.18	22.27	22.33	21.97	21.88	21.82	21.73
BCM	68.53	68.1	68.97	NO	70.47	71.53	73.47	74.53	67.47	65.53	64.47	62.53
BID	45.53	45.6	45.47	NO	45.77	46.13	46.37	46.73	45.17	44.93	44.57	44.33
BVH	44.88	44.88	44.89	YES	45.12	45.33	45.57	45.78	44.67	44.43	44.22	43.98
CTG	31.15	31.15	31.15	YES	31.3	31.45	31.6	31.75	31	30.85	30.7	30.55
FPT	93.1	92.65	93.55	NO	95.2	96.4	98.5	99.7	91.9	89.8	88.6	86.5
GAS	102.93	102.8	103.07	NO	104.07	104.93	106.07	106.93	102.07	100.93	100.07	98.93
GVR	20.03	19.95	20.12	NO	20.42	20.63	21.02	21.23	19.82	19.43	19.22	18.83
HDB	16.25	16.22	16.27	NO	16.35	16.4	16.5	16.55	16.2	16.1	16.05	15.95
HPG	26.57	26.42	26.71	NO	27.13	27.42	27.98	28.27	26.28	25.72	25.43	24.87
MBB	18.18	18.17	18.19	YES	18.32	18.43	18.57	18.68	18.07	17.93	17.82	17.68
MSN	80.33	80.15	80.52	NO	81.17	81.63	82.47	82.93	79.87	79.03	78.57	77.73
MWG	51.33	51.15	51.52	NO	52.27	52.83	53.77	54.33	50.77	49.83	49.27	48.33
PLX	38.02	37.95	38.08	NO	38.53	38.92	39.43	39.82	37.63	37.12	36.73	36.22
POW	12.63	12.6	12.67	NO	12.77	12.83	12.97	13.03	12.57	12.43	12.37	12.23
SAB	156.73	156.95	156.52	NO	157.57	158.83	159.67	160.93	155.47	154.63	153.37	152.53
SHB	12.07	12.05	12.08	NO	12.18	12.27	12.38	12.47	11.98	11.87	11.78	11.67
SSB	28.02	27.88	28.16	NO	28.58	28.87	29.43	29.72	27.73	27.17	26.88	26.32
SSI	32.42	32.4	32.43	YES	32.73	33.02	33.33	33.62	32.13	31.82	31.53	31.22
STB	31.5	31.42	31.58	NO	32.05	32.45	33	33.4	31.1	30.55	30.15	29.6
TCB	33.9	33.85	33.95	NO	34.2	34.4	34.7	34.9	33.7	33.4	33.2	32.9
TPB	18.95	18.92	18.97	NO	19.1	19.2	19.35	19.45	18.85	18.7	18.6	18.45
VCB	86.9	86.85	86.95	YES	87.6	88.2	88.9	89.5	86.3	85.6	85	84.3
VHM	54.73	54.75	54.72	YES	55.27	55.83	56.37	56.93	54.17	53.63	53.07	52.53
VIB	19.75	19.73	19.77	NO	19.9	20	20.15	20.25	19.65	19.5	19.4	19.25
VIC	65.3	65.6	65	NO	66.1	67.5	68.3	69.7	63.9	63.1	61.7	60.9
VJC	97.77	97.65	97.88	NO	98.73	99.47	100.43	101.17	97.03	96.07	95.33	94.37
VNM	77	76.55	77.45	NO	79	80.1	82.1	83.2	75.9	73.9	72.8	70.8
VPB	20.27	20.25	20.28	YES	20.43	20.57	20.73	20.87	20.13	19.97	19.83	19.67
VRE	29.45	29.3	29.6	NO	30.05	30.35	30.95	31.25	29.15	28.55	28.25	27.65

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì căn theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CÁC CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
DCM	9,305,200	3,273,210	284	4.92
ORS	8,552,400	2,757,150	310	6.91
S99	1,725,500	566,200	305	-1.96
POM	1,453,100	613,830	237	6.85
SVN	**1,104,200**	**12,730**	**8674**	**9.52**
FUESSVFL	754,800	359,790	210	1.01
SDT	710,800	45,240	1,571	7.5
KGM	**587,400**	**126,590**	**464.02**	**-3.97**
THD	443,200	36,200	1,224	-1.37
TGG	420,200	192,780	218	1.76
ICF	**336,500**	**89,540**	**375.81**	**10**
CMG	283,800	101,380	280	0.6
PSW	232,800	93,550	249	9.71
PGV	221,000	29,290	755	5.04
LDP	211,500	79,660	266	9.73
ICG	**169,500**	**32,100**	**528.04**	**9.76**
VNH	145,400	70,360	207	3.7
TVT	140,200	30,840	455	-6.95
FCS	134,400	26,240	512	-16.03
STK	131,800	62,940	209	1.94
ACV	**113,900**	**49,210**	**231.46**	**-2.58**
PAT	88,200	21,340	413	4.23
BWS	76,500	1,050	7,286	0
HCC	72,300	17,500	413	6.67
EBS	61,000	3,910	1,560	-1.74
PSE	**58,400**	**14,520**	**402.2**	**4.2**
PGB	55,800	23,160	241	1.05
PCE	50,900	23,640	215	4
FUEMAVND	50,200	17,950	280	1.39
HND	45,600	15,630	292	0.7
BAB	37,400	9,830	380	0.72
HMH	36,600	12,000	305	-7.69
PMT	36,000	160	22,500	8.33
HRT	34,000	13,440	253	-3.28
PGT	33,300	9,360	356	0
FOX	33,200	13,680	243	2.5
VTK	32,700	7,850	417	6.42
AAM	28,100	11,070	254	3.24
HPP	27,600	7,410	372	0.18
HWS	26,100	1,930	1,352	-4.17

- Lưu ý: DCM, S99, ORS, POM … bùng nổ khối lượng giao dịch

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÁNG QUAN TÂM VÀO NGÀY MAI

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
24-Aug	VHC	Mua	≤ 73.5	10% -20%	Cổ phiếu kết thúc sóng 4 giảm giá với mẫu hình ABC
24-Aug	QNS	Mua	≤ 50.5	10% -20%	Cổ phiếu kết thúc sóng 4 giảm giá với mẫu hình ABC
24-Aug	VCG	Mua	≤ 29	10% -20%	Mua nếu cổ phiếu đóng cửa vượt mốc 28

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi KHÔNG MỞ MUA CỔ PHIẾU MỚI NÀO.

Tin tức kinh tế, vĩ mô

- ***Tín dụng 7 tháng đầu năm 2023 tăng chậm, Chính phủ và NHNN có nhiều biện pháp quyết liệt để thúc đẩy TD ra nền kinh tế.*** Theo NHNN, tính đến cuối tháng 7/2023, vốn TD cho nền kinh tế mới đạt khoảng 12,4 triệu tỷ đồng, tăng 4,56% so với đầu năm. Theo công bố trước đó, tăng trưởng TD toàn nền kinh tế đến cuối tháng 4, tháng 5, tháng 6 đạt lần lượt 3,03 - 3,27 - 4,73%. Như vậy, sau khi có sự hồi phục tích cực trong tháng 6, TD lại bất ngờ chững lại, thậm chí là tăng trưởng âm trong tháng 7 và thấp hơn đáng kể so với cùng thời điểm năm 2022 (9,54%). Điều này cho thấy, khả năng hấp thụ vốn TD của doanh nghiệp và người dân đang rất khó khăn. Theo chuyên gia, tổng cầu của nền kinh tế chưa có tín hiệu phục hồi rõ rệt nên cầu TD khó cải thiện. Ngoài ra, Phó thống đốc NHNN cho rằng tín dụng tăng trưởng chậm còn do tác động từ sự trầm lắng của thị trường bất động sản và kênh dẫn vốn trung, dài hạn kém tích cực. Ngay từ đầu năm, Chính phủ và NHNN đã có nhiều biện pháp để hỗ trợ DN dễ tiếp cận và vay được vốn rẻ hơn từ các TCTD. Thông tư số 02/2023/TT-NHNN được ban hành cuối tháng 4 cho phép các NH tái cơ cấu các khoản vay và giãn trích lập dự phòng cho nhiều năm tài chính nếu bên vay đang gặp khó khăn về trả nợ nhưng được đánh giá là có khả năng hoàn trả gốc và/hoặc lãi theo các điều khoản trả nợ được tái cơ cấu. NHNN cũng kêu gọi các TCTD giảm lãi suất để hỗ trợ DN. Theo phân tích của các chuyên gia, LS cho vay đã giảm khoảng 1,5% - 2% kể từ đầu năm tới nay. Mức lãi vay thế chấp của nhiều NHTM cũng được giới thiệu là chỉ từ 7-8%. Tuy nhiên, LS cho vay hiện tại có sự phân hóa rõ rệt. Với các DN SXKD có chất lượng TD tốt, LS cho vay đúng là đã trở về mức thấp dưới 10%. Với các DN khó khăn, nhu cầu vốn cao nhưng chất lượng TD thấp, LS khi đi vay NH vẫn ở trong khoảng 12 - 17%. Dù đứng trước áp lực về chỉ tiêu tăng trưởng TD năm 2023 nhưng NHNN vẫn đưa ra thông điệp cứng rắn: không hạ chuẩn TD. Theo đó, ngày 28/06/2023, NHNN ban hành Thông tư số 06/2023/TT-NHNN, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/09/2023. Thông tư đã bổ sung quy định về cho vay phù hợp với quá trình chuyển đổi số trong hoạt động NH và các quy định khác để tháo gỡ, tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho khách hàng tiếp cận vốn vay NH. Đồng thời, Thông tư bổ sung một số quy định nhằm kiểm soát rủi ro phát sinh trong hoạt động cho vay, góp phần đảm bảo an toàn hoạt động của hệ thống các TCTD. Tuy nhiên, trong bối cảnh nền kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn, để ưu tiên hơn nữa thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, ngày 16/08, Thủ tướng đã có Công điện hỏa tốc yêu cầu lãnh đạo NHNN và một số bộ ngành liên quan nhóm họp gấp dưới sự chủ trì Phó Thủ tướng Lê Minh Khái để rà soát lại TT06/2023/TT-NHNN, với 1 số ý kiến chỉ đạo sửa đổi như sau: (i) cần quy định cụ thể, rõ ràng hơn đối với các trường hợp không được cấp TD (khoản 8, 9, 10 Điều 8) để tránh gây ảnh hưởng tới các hoạt động bình thường của DN BĐS trong đầu tư, mua bán, sáp nhập, góp vốn, tái cơ cấu…; (ii) đề nghị xem lại cụm từ " dự án đầu tư không đủ điều kiện đưa vào kinh doanh" (khoản 9) do khác với khái niệm "điều kiện của BĐS hình thành trong tương lai được đưa vào kinh doanh" của Luật KD BĐS năm 2014; (iii) đối với cụm từ "bù đắp tài chính" (khoản 10), xem xét kéo dài thời gian "dưới 12 tháng" (quy định tại khoản 10) lên thành 24 hoặc 36 tháng cho phù hợp với hoạt động đầu tư, KD của DN BĐS, hỗ trợ DN vượt qua giai đoạn khó khăn hiện nay. Phó Thủ Tướng Lê Minh Khái đã kết luận tại cuộc họp ngày 17/08: "đề nghị NHNN nghiên cứu kỹ lưỡng những kiến nghị, đề xuất xác đáng của DN, làm rõ bản chất vấn đề để có giải pháp điều chỉnh phù hợp, đúng pháp luật, tháo gỡ khó khăn cho DN BĐS trong điều kiện hiện nay". Vì vậy, NHNN đã ban hành Thông tư số 10/2023/TT-NHNN ngay ngày 23/08/2023, ngưng hiệu lực thi hành khoản 8, khoản 9 và khoản 10 Điều 8 của Thông tư số 39/2016/TT-NHNN (đã được bổ sung theo khoản 2 Điều 1 Thông tư số 06/2023/TT-NHNN) về một số nhu cầu vốn không được cho vay, có hiệu lực từ ngày 01/09/2023 cho đến ngày có hiệu lực thi hành của văn bản quy phạm pháp luật mới quy định về các vấn đề này. Cụ thể: Khoản 8 - Để thanh toán tiền góp vốn, mua, nhận chuyển nhượng phần vốn góp của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh; góp vốn, mua, nhận chuyển nhượng cổ phần của công ty cổ phần chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán hoặc chưa đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch Upcom; Khoản 9 - Để thanh toán tiền góp vốn theo hợp đồng góp vốn, hợp đồng hợp tác đầu tư hoặc hợp đồng hợp tác kinh doanh để thực hiện dự án đầu tư không đủ điều kiện đưa vào kinh doanh theo quy định của pháp luật tại thời điểm TCTD quyết định cho vay; Khoản 10 - Để bù đắp tài chính, trừ trường hợp khoản vay đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau: (i) Khách hàng đã ứng vốn của chính khách hàng để thanh toán, chi trả chi phí thực hiện dự án hoạt động kinh doanh, mà các chi phí thực hiện dự án hoạt động KD này phát

sinh dưới 12 tháng tính đến thời điểm TCTD quyết định cho vay; (ii) các chi phí đã thanh toán, chi trả bằng vốn của chính khách hàng nhằm thực hiện dự án hoạt động KD là các chi phí có sử dụng nguồn vốn vay của TCTD theo phương án sử dụng vốn đã gửi TCTD để được xem xét cho vay trung, dài hạn nhằm thực hiện dự án hoạt động KD đó. Như vậy, động thái chính sách của CP và NHNN đã kịp thời hoãn thi hành một số điểm liên quan nhiều đến việc xiết nhu cầu vay vốn của DN BĐS trước khi có hiệu lực vào đầu tháng 9 tới và hướng sửa đổi các điều khoản này. Điều này cho thấy sự chỉ đạo quyết liệt và nhất quán của CP trong việc gỡ khó khăn cho DN và thị trường BĐS trong điều kiện khó khăn hiện nay, đồng thời giúp đẩy mạnh dòng vốn TD NH vào những tháng còn lại của năm để hỗ trợ mạnh mẽ cho tăng trưởng kinh tế 2023.

.

- Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC) đã đề xuất với Ngân hàng Nhà nước về việc tăng vốn điều lệ lên 10.000 tỉ đồng và cho phép VAMC được phát hành trái phiếu có lãi suất để mua nợ theo giá thị trường.

- Kỳ 1 tháng 8 năm 2023, cán cân thương mại hàng hóa thặng dư 224 triệu USD.

Các thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).
- Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:
- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

BRICS cộng: Quan hệ đối tác bình đẳng của những người không bình đẳng?

Khi tổng thống Nam Phi Cyril Ramaphosa tuyên bố mở rộng BRICS trong một cuộc họp báo vào cuối hội nghị thượng đỉnh tuần trước ở Johannesburg, Nam Phi, ông đã mô tả khối này là "một mối quan hệ đối tác bình đẳng giữa các quốc gia có quan điểm khác nhau nhưng có chung tầm nhìn về một mục tiêu chung". thế giới tốt hơn.' Với việc bổ sung thêm Iran, Ả Rập Saudi, Ai Cập, Ethiopia, Argentina và Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất, BRICS mới sẽ đại diện cho 46% dân số thế giới và chiếm khoảng 37% GDP toàn cầu khi tính theo sức mua tương đương. Tuy nhiên, liệu đây có thực sự là một "mối quan hệ đối tác bình đẳng" hay không vẫn còn phải xem xét vì sự thống trị kinh tế của Trung Quốc trong nhóm là khá ấn tượng.

Nhìn vào GDP năm 2022 tính bằng đô la quốc tế theo sức mua tương đương, nền kinh tế Trung Quốc có quy mô gấp 2,5 lần so với Ấn Độ, nền kinh tế lớn thứ hai trong khối. Đáng chú ý hơn nữa, GDP của chín thành viên BRICS (tương lai) còn lại cộng lại chỉ bằng hơn một nửa sản lượng kinh tế của Trung Quốc, khiến khó có thể tưởng tượng tiếng nói của Trung Quốc có trọng lượng tương đương trong các cuộc đàm phán trong tương lai trong nhóm. Như một cuộc khảo sát gần đây của Pew Research Group tiết lộ, vai trò của Trung Quốc trên trường thế giới bị nhiều đối tác hoài nghi, với phần lớn người được hỏi ở Ấn Độ, Brazil và Argentina nghĩ rằng Trung Quốc sẽ hầu như không tính đến lợi ích của đất nước họ. khi đưa ra các quyết định chính sách quốc tế.

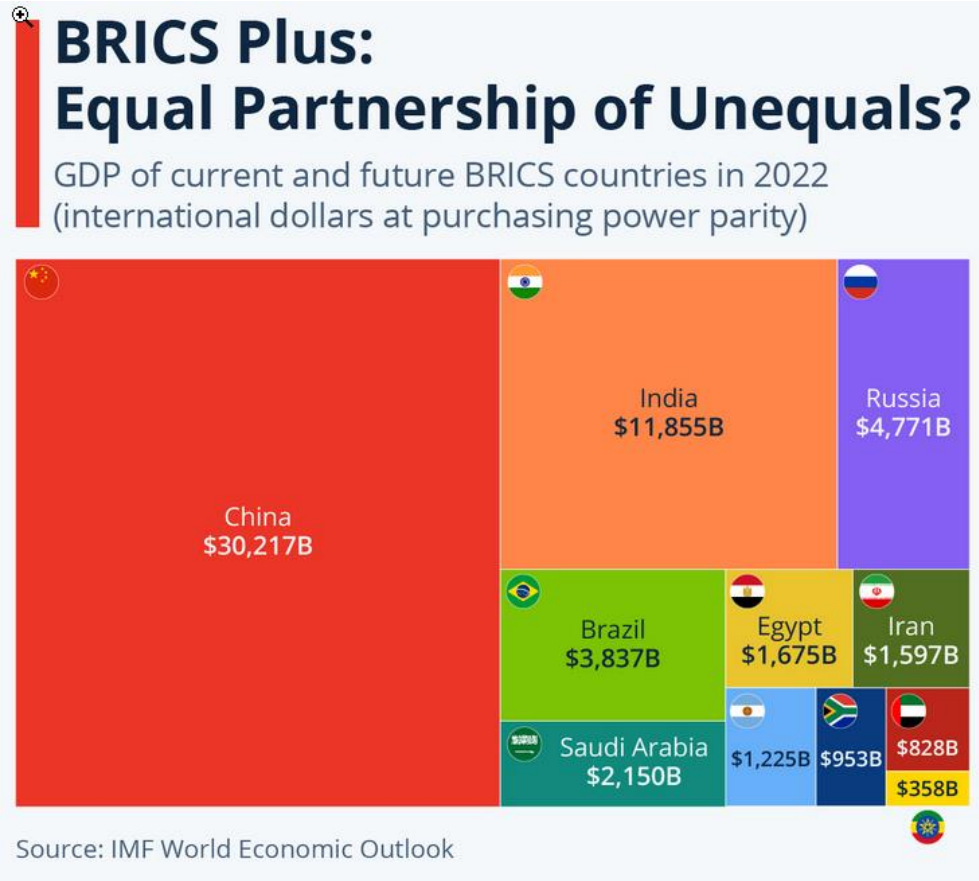

TTCK MỸ: Chưa rõ ràng về xu hướng tăng hay giảm điểm trung hạn

AMD xuất hiện tín hiệu mua ở ngưỡng hỗ trợ

Nasdaq sẽ tăng giá hay giảm giá – Chỉ số cần thiết lập mốc cao mới xóa nến đỏ

Mô hình tương tự cũng diễn ra với chỉ số S&P 500

TTCK Trung Quốc tăng mạnh sau thông tin cắt giảm thuế giao dịch chứng khoán

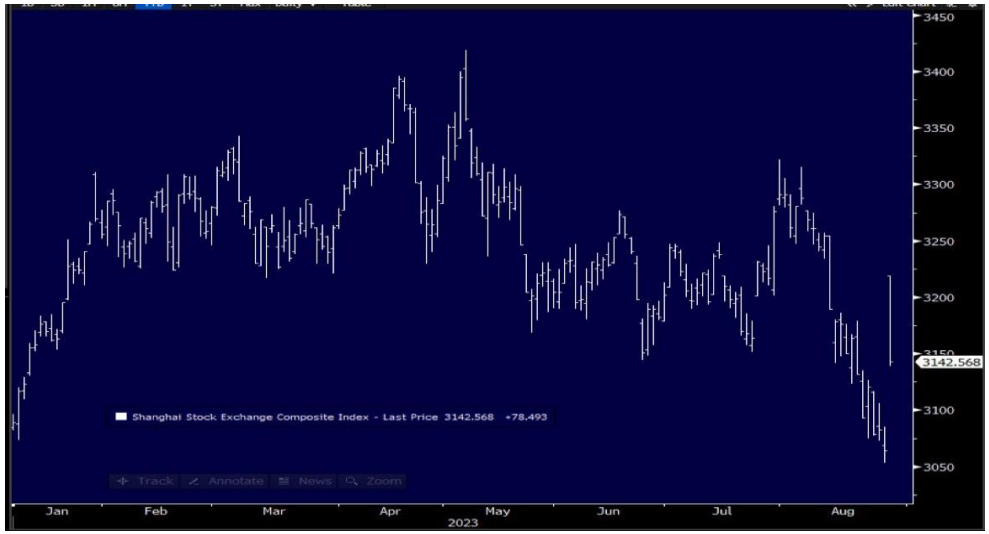

Kết luận: Dự báo các chỉ số sẽ tăng điểm điểm vào phiên giao dịch tối nay.

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.

SMART INVEST
Securities Services

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST
Trung tâm nghiên cứu và phân tích

TRỤ SỞ CHÍNH:
Toà nhà Smart Invest, Số 222 Nguyễn Lương Bằng, P.Quang Trung , Q. Đống Đa, TP. Hà Nội
Tel: 0243 – 5739779
Fax: 0243 – 5739769